Ký bởi: CỤC THUẾ
Địa chỉ: 1A Nguyễn Công Trứ, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Thời gian ký: 18.03.2026 15:57

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ

Số: 336 /QĐ-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn thuộc Cục Thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính; Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế; Quyết định số 1892/QĐ-BTC ngày 30 tháng 5 năm 2025 và Quyết định số 2229/QĐ-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Quyết định số 381/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phân công, phân cấp công tác tổ chức, cán bộ tại Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn là đơn vị thuộc Cục Thuế, có chức năng tổ chức thực hiện công tác quản lý thuế trực tiếp đối với các tập đoàn, tổng công ty, các doanh nghiệp lớn có phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh liên vùng trên phạm vi cả nước (sau đây gọi là doanh nghiệp lớn) và thực hiện quản lý thu các khoản thu ngân sách trung ương hưởng 100% theo phân công của cấp có thẩm quyền, theo quy định của pháp luật về thuế, về quản lý thuế và các quy định khác có liên quan.

2. Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, được cấp mã cơ quan quản lý thu và mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Quản lý thuế trực tiếp đối với các doanh nghiệp lớn theo phân công của Cục trưởng Cục Thuế, phù hợp với quy định của pháp luật về thuế, về quản lý thuế và các quy định khác có liên quan (trừ các khoản thu người nộp thuế nộp theo thông báo của cơ quan thuế địa phương tại địa bàn nơi có đất, nước, khoáng sản thuộc đối tượng chịu thuế gồm: thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thuế sử dụng đất nông nghiệp, tiền thuê đất, thuê mặt nước, tiền sử dụng đất, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, tiền sử dụng khu vực biển; lệ phí trước bạ). Tổ chức thu các khoản thu tại các doanh nghiệp được phân công quản lý trực tiếp: Thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập; thu từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng quyền mua cổ phần, quyền góp vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quyết định/thông báo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ theo quy định của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, cổ tức và lợi nhuận được chia cho phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định.

2. Thực hiện quản lý thu các khoản thu ngân sách trung ương hưởng 100% theo quy định của pháp luật về thuế và các quy định pháp luật khác có liên quan theo phân công quản lý: Thu từ chênh lệch thu chi của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; khoản phí, lệ phí và các khoản thu khác do cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài thực hiện thu.

3. Tổ chức triển khai nhiệm vụ thu thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế; cung cấp các dịch vụ công về thuế cho người nộp thuế; đăng ký thuế; khai thuế, tính thuế, khấu trừ thuế; nộp thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt; hoàn thuế; xử lý tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa; miễn thuế, giảm thuế; khoanh tiền thuế nợ; xoá tiền thuế nợ; miễn tiền chậm nộp; miễn tiền phạt; tính tiền chậm nộp, không tính tiền chậm nộp; gia hạn nộp thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt; gia hạn nộp hồ sơ khai thuế; nộp dần tiền thuế nợ; kế toán thuế, thống kê thuế; quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế; quản lý hóa đơn, chứng từ; kiểm tra thuế; xử lý vi phạm hành chính về quản lý thuế; đôn đốc người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ nộp thuế đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước đối với các doanh nghiệp lớn được phân công quản lý thuế trực tiếp.

5. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện thống nhất các văn bản quy phạm pháp luật về thuế, về quản lý thuế và các văn bản quy định của pháp luật khác có liên quan; các quy định, quy trình nghiệp vụ quản lý thuế do Bộ Tài chính, Cục Thuế ban hành đối với các doanh nghiệp lớn được phân công quản lý thuế trực tiếp.

6. Quản lý thông tin về người nộp thuế; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin về người nộp thuế bao gồm: dữ liệu của cơ quan thuế; thông tin, tài liệu, dữ liệu thương mại mua của các đơn vị cung cấp và thông tin trao đổi với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện quản lý thuế đối với các doanh nghiệp lớn được phân công quản lý thuế trực tiếp.

7. Thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính thuế theo mục tiêu nâng cao chất lượng hoạt động, công khai hoá thủ tục, cải tiến quy trình nghiệp vụ quản lý thuế và cung cấp thông tin để tạo thuận lợi phục vụ cho người nộp thuế thực hiện chính sách, pháp luật về thuế đối với doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý thuế trực tiếp.

8. Tổ chức thực hiện công tác lập dự toán, triển khai thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước. Phân tích, dự báo, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước, tham mưu cho Cục trưởng Cục Thuế về công tác lập dự toán thu ngân sách nhà nước, về công tác quản lý thu đối với nguồn thu thuộc phạm vi quản lý. Tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp hỗ trợ tăng trưởng nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, chống thất thu ngân sách nhà nước.

9. Kiểm tra thuế theo kế hoạch, chuyên đề hoặc đột xuất theo phân công của cấp có thẩm quyền.

10. Được ấn định thuế, thực hiện các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định của pháp luật; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng đối với người nộp thuế vi phạm pháp luật thuế.

11. Giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về thuế; tham gia tố tụng về thuế, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm thuế.

12. Phối hợp thực hiện công tác bồi thường thiệt hại cho người nộp thuế theo quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường của nhà nước; giữ bí mật thông tin của người nộp thuế; xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế của người nộp thuế khi có đề nghị theo quy định của pháp luật.

13. Xây dựng cơ sở dữ liệu và quản trị dữ liệu các doanh nghiệp được phân công quản lý.

14. Tổ chức quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ trong hoạt động quản lý thuế.

15. Được yêu cầu người nộp thuế, các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin cho việc quản lý thu thuế; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các tổ chức, cá nhân không thực hiện trách nhiệm trong việc phối hợp với cơ quan thuế để thu thuế vào ngân sách nhà nước.

16. Thực hiện quản lý, sử dụng công chức theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Tài chính, Cục Thuế.

17. Quản lý, lưu giữ hồ sơ, tài liệu, ấn chỉ thuế và tài sản được giao theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

18. Đầu mối thực hiện phân tích đánh giá hiệu quả hoạt động của các nhóm ngành lĩnh vực kinh tế trọng điểm: năng lượng, thị trường tài chính, xây dựng, bất động sản, hạ tầng, logistic, thương mại, dịch vụ theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

19. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Cục trưởng Cục Thuế giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn được tổ chức 05 phòng:

a) Phòng Tổng hợp, nghiệp vụ và hỗ trợ người nộp thuế;

b) Phòng Quản lý thuế số 1;

c) Phòng Quản lý thuế số 2;

d) Phòng Quản lý thuế số 3;

đ) Phòng Quản lý thuế số 4.

Biên chế công chức của Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn do Cục trưởng Cục Thuế quyết định trong tổng biên chế được giao.

Điều 4. Lãnh đạo Chi cục

1. Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn có Chi cục trưởng và một số Phó Chi cục trưởng.

2. Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Thuế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn; các Phó Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1379/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn thuộc Cục Thuế.

2. Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Cục Thuế, Chi cục trưởng Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Vụ TCCB, BTC;
- Trang TTĐT Cục Thuế;
- Thuế tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TCCB (b) 41

CỤC TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH

Mai Xuân Thành